

Số: 366/BB-THCSYD

Yên Đức, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai kết quả hai mặt giáo dục
Năm học 2024–2025

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 05 năm 2025, tại Trường THCS Yên Đức, chúng tôi gồm:

Bà Lê Thị Kim Oanh – Hiệu trưởng
Bà Nguyễn Thúy Hiền – Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng
Bà Đoàn Thị Hương Giang – Thư ký hội đồng
Bà Phạm Thị Kim Nhung – Chi ủy viên
Bà Vũ Thị Bình Ngọc – Tổ trưởng chuyên môn tổ KHXH
Bà Trần Thị Huyền – Trưởng ban TTND
Bà Vũ Thị Hoài – Tổ trưởng chuyên môn tổ KHTN
Bà Ngô Thị Thành – Kế toán

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Công khai kết quả hai mặt giáo dục của học sinh toàn trường năm học 2024–2025 (theo quy định tại Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân) tại bản tin, trang Web nhà trường và cuộc họp cha mẹ học sinh cuối năm học 2024-2025 (có biểu kèm theo).

Thời gian niêm yết bắt đầu từ ngày 29 tháng 5 năm 2025 đến hết ngày 13 tháng 6 năm 2025.

Mọi ý kiến thắc mắc (nếu có) về nội dung công khai nêu trên, đề nghị gửi về bộ phận Văn phòng nhà trường để được giải đáp thắc mắc, SĐT: 0974720118 (Phó Hiệu trưởng)

Biên bản được lập xong lúc 15h15 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.


HIỆU TRƯỞNG
Lê Thị Kim Oanh


CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
Nguyễn Thúy Hiền

THƯ KÝ

Đoàn Thị Hương Giang

CÁC THÀNH VIÊN

Vũ Thị Bình Ngọc.....

Phạm Thị Kim Nhung.....

Ngô Thị Thành.....

Vũ Thị Hoài.....

Trần Thị Huyền.....

THÔNG KÊ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN
NĂM HỌC: 2024 - 2025

(Kèm theo biên bản công khai số 366/BB-THCSYD, ngày 29/5/2025 của trường THCS Yên Đức)

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học tập								Rèn luyện								Khen thưởng cuối năm			
				Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường			343	106	30.9	120	34.99	114	33.24	2	0.58	288	83.97	51	14.87	4	1.17	0	0	20	5.83	85	24.78
1	Khối 6		98	25	25.51	37	37.76	36	36.73	0	0	84	85.71	14	14.29	0	0	0	0	7	7.14	17	17.35
1.1	6A1	Lê Thị Thu Thủy	33	9	27.27	14	42.42	10	30.3	0	0	27	81.82	6	18.18	0	0	0	0	0	0	8	24.24
1.2	6A2	Trần Thị Huyền	32	8	25	11	34.38	13	40.63	0	0	27	84.38	5	15.63	0	0	0	0	4	12.5	4	12.5
1.3	6A3	Nguyễn Tú Anh	33	8	24.24	12	36.36	13	39.39	0	0	30	90.91	3	9.09	0	0	0	0	3	9.09	5	15.15
2	Khối 7		96	33	34.38	38	39.58	22	22.92	2	2.08	79	82.29	14	14.58	3	3.13	0	0	8	8.33	25	26.04
2.1	7B1	Phạm Tuyết Minh	31	7	22.58	13	41.94	10	32.26	1	3.23	26	83.87	4	12.9	1	3.23	0	0	2	6.45	5	16.13
2.2	7B2	Nguyễn Thị Minh Hiền	33	14	42.42	14	42.42	5	15.15	0	0	30	90.91	3	9.09	0	0	0	0	3	9.09	11	33.33
2.3	7B3	Nguyễn Hà Liễu	32	12	37.5	11	34.38	7	21.88	1	3.13	23	71.88	7	21.88	2	6.25	0	0	3	9.38	9	28.13
3	Khối 8		78	27	34.62	20	25.64	31	39.74	0	0	65	83.33	12	15.38	1	1.28	0	0	3	3.85	24	30.77
3.1	8C1	Vũ Thị Hoài	40	14	35	9	22.5	17	42.5	0	0	32	80	8	20	0	0	0	0	2	5	12	30
3.2	8C2	Phạm Thị Kim Nhung	38	13	34.21	11	28.95	14	36.84	0	0	33	86.84	4	10.53	1	2.63	0	0	1	2.63	12	31.58
4	Khối 9		71	21	29.58	25	35.21	25	35.21	0	0	60	84.51	11	15.49	0	0	0	0	2	2.82	19	26.76
4.1	9D1	Vũ Thị Bình Ngọc	36	12	33.33	13	36.11	11	30.56	0	0	30	83.33	6	16.67	0	0	0	0	0	0	12	33.33
4.2	9D2	Nguyễn Thị Ngọc Lan	35	9	25.71	12	34.29	14	40	0	0	30	85.71	5	14.29	0	0	0	0	2	5.71	7	20

Yên Đức, ngày 29 tháng 5 năm 2025
TRƯỜNG HIỆU TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
YÊN ĐỨC
Lê Thị Kim Oanh